

2
ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 586/BC-UBND

Quận Lê Chân, ngày 10 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng tháng 12, quý IV và năm 2021

Kính gửi: Thanh tra thành phố Hải Phòng.

Thực hiện Công văn số 1330/TTTP-VP ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra Thành phố về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tháng 12, quý IV và năm 2021, Ủy ban nhân dân (UBND) quận Lê Chân báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng, UBND quận đã kịp thời chỉ đạo cơ sở và tổ chức triển khai thực hiện, đề ra chương trình hành động, kế hoạch, biện pháp phòng, chống tham nhũng, cụ thể: Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2021 về Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021, Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 05/01/2021 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn quận Lê Chân năm 2021.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Quận được thực hiện với nhiều hình thức: tổ chức các hội nghị tuyên truyền lồng ghép pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, gắn với việc phổ biến, quán triệt Chương trình hành động số 05/CTr/TU ngày 31/3/2017 của Thành ủy, Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về “tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí”. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng còn được lồng ghép trong hoạt động chuyên môn như cải cách và kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cổng thông tin điện tử quận, phường; bảng tin tổ dân phố thường xuyên đăng tin, bài định hướng đúng đắn dư luận xã hội về kết quả tích cực cũng như hạn chế, yếu kém, những khó khăn, thách thức trong công tác phòng, chống tham nhũng. Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân; với mục tiêu đầy



mạnh công tác phòng, chống tham nhũng trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội để sử dụng hiệu quả nguồn lực và góp phần tích cực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh, xã hội trên địa bàn quận.

Thực hiện Công văn số 2618/VP-NC ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng” theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 1464/TTTCP-CP ngày 23/8/2021 và Công văn số 926/TTTP-NV6 ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Thanh tra Thành phố, Ủy ban nhân dân quận đã quán triệt, triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với số bài tham gia dự thi là 2.235, là quận có số bài tham gia dự thi cao nhất.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động

Việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các phòng, ban đơn vị, UBND các phường được thực hiện nghiêm túc, gắn với Chủ đề năm 2021 của Quận về “Đẩy mạnh quản lý, chỉnh trang đô thị - Giải phóng mặt bằng”; chú trọng công khai trong các lĩnh vực: sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, các khoản đóng góp của nhân dân, các chế độ nâng lương, khen thưởng... Tại Bộ phận một cửa của quận và các phường đều thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính theo quy định; thể hiện rõ ba công khai đó là công khai về thủ tục, công khai về thời gian và công khai về lệ phí.

2.2. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Ủy ban nhân dân quận đã quán triệt đầy đủ, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước về chế độ công tác phí, chi phí hội nghị, quy định về sử dụng điện thoại, tiết kiệm điện, chế độ mua sắm trang thiết bị làm việc, sử dụng tài sản công, tiếp khách. Thực hiện khoán chi hành chính ngân sách cấp đối với 100% các phòng ban thuộc quận, đổi mới cơ chế phân cấp quản lý tài chính ngân sách, phân bổ ngân sách hướng vào kiểm soát đầu ra và hiệu quả sử dụng ngân sách trên cơ sở các phòng, ban đơn vị cũng như các phường chủ động xây dựng “Quy chế chi tiêu nội bộ”, thực hiện công khai minh bạch việc chi tiêu tài chính đảm bảo đúng định mức, tiết kiệm hiệu quả.

2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

UBND quận nghiêm túc quán triệt và tổ chức thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố, Bộ Nội vụ về việc thực hiện một số biện pháp chống gây phiền hà sách nhiễu, tiêu cực trong cơ quan Nhà nước; việc ban hành quy chế văn hoá công sở tại cơ quan hành chính Nhà nước; xây dựng kế hoạch thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ký cam kết không phiền hà sách nhiễu tiêu cực.

2.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, UBND quận đã xây dựng và triển khai xây dựng Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 về thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức quận Lê Chân năm 2021.

2.5. Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Ủy ban nhân dân quận đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 07/01/2021 về việc cải cách hành chính nhà nước quận Lê Chân năm 2021, Kế hoạch số 12 ngày 12/01/2021 về thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn quận, Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 17/3/2021 của Ủy ban nhân dân quận về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước quận Lê Chân năm 2021. Triển khai rà soát danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết, phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông cập nhật trên hệ thống một cửa điện tử và Dịch vụ công của thành phố. Niêm yết công khai danh sách và số điện thoại của cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận Một cửa quận.

Trong năm 2021, Ủy ban nhân dân quận đã tiếp nhận 5.892 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có 831 hồ sơ nhận qua việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

Tiếp tục tăng cường áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại quận. Thực hiện công bố lại việc áp dụng hệ thống QLCL phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại quận, đã niêm yết tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của quận. Tổng số thủ tục hành chính đưa vào ISO/ tổng số thủ tục hành chính theo thẩm quyền giải quyết: 231/253 thủ tục. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị được xây dựng và áp dụng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Ủy ban nhân dân quận quán triệt, triển khai đến các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường về nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) về kiểm soát tham nhũng khu vực công thành phố Hải Phòng.

2.6. Thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Hướng dẫn của Thanh tra Thành phố, Ủy ban nhân dân quận

xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2020 về tổ chức thực hiện kê khai tài sản thu nhập đối với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc quận Lê Chân. Kết quả kê khai: số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 421 người. Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 421 người; đạt tỷ lệ 100% số người kê khai. Số bản kê khai đã công khai: 421 đạt tỷ lệ 100% so với số bản đã kê khai; Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết: 64; tỷ lệ 15% so với số bản đã công khai; Số bản kê khai đã công khai theo hình công bố tại cuộc họp: 357; tỷ lệ 75% so với số bản đã công khai.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, UBND quận đã tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện cùng với sự tham gia của cả hệ thống chính trị, nhân dân nên tình hình tham nhũng, lãng phí đã từng bước được ngăn chặn.

Các đơn vị đã chủ động, tăng cường tự kiểm tra trong nội bộ cơ quan đơn vị, coi trọng công tác nắm tình hình, tiếp công dân giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đặc biệt chú ý đến những tố cáo có nội dung tham nhũng, vi phạm các quy định trong quản lý ở các lĩnh vực nhạy cảm phức tạp như quản lý sử dụng đất, đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng tài sản công, tài chính ngân sách. Nội dung tố cáo liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng trong kỳ báo cáo, UBND quận giải quyết 01 vụ việc tố cáo đối với Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở. Qua kết quả giải quyết tố cáo đã chỉ rõ những sai phạm trong công tác quản lý tài chính, vi phạm Luật Kế toán, có dấu hiệu vi phạm Luật Phòng chống tham nhũng cần được điều tra làm rõ. Ủy ban nhân dân quận đã chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Công an quận Lê Chân để giải quyết theo quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với bà Nguyễn Thị Thu Hương - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Ngô quyền và bà Nguyễn Thị Huế - Thủ quỹ Nhà trường về lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ quy định tại Điều 356 - Bộ Luật Hình sự.

4. Phát huy vai trò của xã hội trong về phòng, chống tham nhũng

Công tác phối kết hợp giữa các cấp chính quyền, các cơ quan đơn vị với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng được tăng cường. UBND quận xây dựng quy chế phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam quận và các đoàn thể quần chúng trong đó phối hợp trong thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng là một nội dung quan trọng bao gồm việc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam quận tăng cường công tác giám sát, phối hợp với các cấp chính quyền trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp

luật đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quần chúng nhân dân thường xuyên với nhiều hình thức thích hợp.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng, tổ chức xã hội quận, phường duy trì các hoạt động giám sát việc thực hiện các qui định của pháp luật, Công tác cải cách hành chính, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn; phát huy sức mạnh của nhân dân trong việc tố giác tội phạm; tăng cường nắm bắt và phản ánh kịp thời những kiến nghị của cử tri và nhân dân, nêu gương người tốt việc tốt đồng thời phê phán, ngăn chặn việc lợi dụng chống tham nhũng, lãng phí gây mất ổn định tình hình ở địa phương. Trong thực hiện nhiệm vụ giải phóng mặt bằng đều có đại diện Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam quận, hội Cựu chiến binh tham gia hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhằm tham gia giám sát ngay từ đầu công tác nhạy cảm rắc rối, dễ nảy sinh tiêu cực, tham nhũng.

5. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC), Ủy ban nhân dân quận Lê Chân đã xây dựng Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 26/02/2021 về Tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng. Qua 10 năm thực hiện Chiến lược phòng chống tham nhũng, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Quận ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân quận, sự chỉ đạo sát sao và tổ chức triển khai nghiêm túc của chính quyền quận và cơ sở công tác công tác phòng, chống tham nhũng của quận Lê Chân đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được chỉ đạo thực hiện quyết liệt như: tăng cường công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chế độ định mức tiêu chuẩn, kê khai minh bạch tài sản... đã có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa sai phạm, từng bước ngăn chặn, kiềm chế vụ việc tham nhũng, tiêu cực phát sinh.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG

Công tác phòng, chống tham nhũng của quận Lê Chân luôn được sự quan tâm lãnh đạo của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được chỉ đạo thực hiện quyết liệt như: tăng cường công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chế độ định mức tiêu chuẩn, kê khai minh bạch tài sản... đã có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa sai phạm, từng bước ngăn chặn,

kiểm chế vụ việc tham nhũng, tiêu cực mới phát sinh góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Quận.

Tuy nhiên, do kinh phí hạn hẹp nên công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng, chống tham nhũng chưa thực sự hiệu quả và sâu rộng, mới tập trung tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, chưa thu hút sự quan tâm, hưởng ứng nhiệt tình của quần chúng nhân dân tham gia công tác phòng, chống tham nhũng. Do tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, các cấp Chính quyền từ Quận tới cơ sở tập trung cao cho công tác phòng, chống dịch nên việc tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng cũng bị hạn chế. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng của một số đơn vị cơ sở chưa đảm bảo đúng tiến độ quy định; nội dung báo cáo còn sơ sài, mang tính hình thức. Cá biệt còn có người đứng đầu đơn vị ý thức trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng còn hạn chế; việc chấp hành các qui định pháp luật của một số công chức, viên chức chưa nghiêm túc, còn thiếu trách nhiệm khi giải quyết công việc được giao; số ít còn thiếu trách nhiệm trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ. Chưa có quy định cụ thể về việc bảo vệ nhân chứng, bảo vệ quyền lợi, tính mạng, tài sản của công dân khi họ hợp tác với cơ quan pháp luật để đấu tranh với tội phạm tham nhũng, tố cáo các hành vi tham nhũng đặc biệt là tố cáo các hành vi tham nhũng của người có chức vụ cao.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHƯNG NĂM 2022

- Tiếp tục thực Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 về đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng cơ sở, sự quản lý điều hành của lãnh đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; coi công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Đồng thời đề cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực chuyên môn, có phẩm chất đạo đức. Tăng cường việc giám sát đối với cán bộ công chức trong thực hiện quy tắc ứng xử, thực hiện nhiệm vụ, thực hiện cam kết chống tệ quan liêu, phiền hà sách nhiễu tiêu cực.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục, học tập Nghị quyết Trung ương Đảng, các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Coi trọng đổi mới hình thức tuyên truyền, phải thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức và thu hút sự quan tâm, hưởng ứng của mọi tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia công tác phòng, chống tham nhũng.

- Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Chú trọng đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, thực hiện mô hình "một cửa" liên thông, hiện đại trong giải quyết công việc của tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Thực hiện điều động chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, kê khai tài sản, thu nhập...

- Coi trọng công tác tự kiểm tra, phát hiện trong nội bộ cơ quan, đơn vị. Chú trọng kiểm tra, thanh tra các lĩnh vực về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai; quản lý chi tiêu ngân sách; mua sắm tài sản công; thu, chi các quỹ; việc thực thi chức trách công vụ của cán bộ, công chức. Tăng cường công tác phối kết hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng. /

Nơi nhận:

- Thanh tra Thành phố;
- TTQU, HĐND, UBND quận;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND 15 phường;
- Lưu: VP, TTr. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phiệt

UBND QUẬN LÊ CHÂN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Số liệu tính từ ngày 10/12/2020 đến ngày 10/12/2021

(Kèm theo Báo cáo số 586/BC-UBND ngày 10 .tháng 12 năm 2021 của UBND quận Lê Chân)

Biểu số: 01/PCTN

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Tháng 12	Quý 4	Năm 2021
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT				
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	1	3	8
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản			
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản			
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN				
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp			
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người			
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu			
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ				
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>				
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV			
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV			
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>				
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản			1
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản			
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc			
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ			

13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người			
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người			
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người			
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng			
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn				
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV			
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người			
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người			
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người			
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người			
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn				
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người			
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt				
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục		310	310
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục		80	80
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục			
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc			
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ			

30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng			
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%			
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn				
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người		421	421
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người			
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV			
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người			
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người			
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người			
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ				
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ		1	1
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người		2	2
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị				
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ			
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người			
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ			
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người			
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ			
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ			

43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người			
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người			
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>				
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ			
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người			
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ			
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người			
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ			
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người			
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>				
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc			
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc			
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ			
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người			
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>				
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ		1	1
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người		2	2
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>				
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ			

57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người			
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>				
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ			
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người			
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>				
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người			
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người			
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người			
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người			
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG				
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người			
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người			
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người			
66.1	- Khiển trách	Người			
66.2	- Cảnh cáo	Người			
66.3	- Cách chức	Người			
	XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ				
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ			
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người			

68.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người			
68.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người			
68.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người			
68.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người			
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ			
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người			
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ		1	1
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người		2	2
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được				
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
74	Đất đai	m ²			
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường				
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu			
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu			
76	Đất đai	m ²			
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²			
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²			
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được				
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
78	Đất đai	m ²			
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC				

79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức			
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức			
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức			
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ			
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người			
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người			
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHƯỜNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Kèm theo Báo cáo số 586/BC-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của UBND quận Lê Chân)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Giải quyết tố cáo đối với bà Nguyễn Thị Thu Hương - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Ngô quyền	Trường Trung học cơ sở Ngô quyền	UBND quận Lê Chân	Qua kết quả giải quyết tố cáo đối với tố cáo bà Nguyễn Thị Thu Hương - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Ngô quyền đã chỉ rõ những sai phạm trong công tác quản lý tài chính. Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Tố cáo quy định về xử lý tố cáo có dấu hiệu của tội phạm: “Trong quá trình tiếp nhận, xử lý tố cáo, nếu thấy hành vi bị tố cáo có dấu hiệu của tội phạm thì chuyển ngay hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan điều tra hoặc Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật” và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Quận ủy (tại Thông báo số 47-TB/QU ngày 10 tháng 6 năm 2021); Ủy ban nhân dân quận chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Công an quận Lê Chân để giải quyết theo quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với bà Nguyễn Thị Thu Hương - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Ngô quyền và bà Nguyễn Thị Huế - Thủ quỹ Nhà trường về lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ quy định tại Điều 356 - Bộ Luật Hình sự.	



